TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU TP. ĐÀ NẴNG** ***********	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***************
*Số: **364**/2017/QĐST-HNGĐ*	*Hải Châu, ngày 05 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 355/2017/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Bà **Nguyễn Đoàn Diễm A** - sinh năm: 1987

- Ông **Phan Bình B** - sinh năm: 1988

Cùng địa chỉ: 90/09/08 C, quận D, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về quan hệ hôn nhân : ông Phan Bình B và bà Nguyễn Đoàn Diễm A đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Về quan hệ con chung: ông Phan Bình B và bà Nguyễn Đoàn Diễm A xác định vợ chồng có 01 có con chung tên: : **Phan Bảo T** - sinh ngày 18/01/2016.

Ly hôn, ông B và bà A thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

- Bà Nguyễn Đoàn Diễm A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Bảo T.

- Ông Phan Bình B cấp dưỡng phí nuôi con chung mỗi tháng **3.000.000đ** (*Ba triệu đồng*) đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất được

xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về tài sản chung, nợ chung: ông Phan Bình B và bà Nguyễn Đoàn Diễm A xác định không có tài sản chung, nợ chung.

4. Về lệ phí yêu cầu công nhân thuận tình ly hôn: là 300.000 đồng, ông Phan Bình B và bà Nguyễn Đoàn Diễm A phải chịu nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 9917 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận D, thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp Quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận D;*
- *UBND phường Bình Thuận;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

PHAN THỊ HUỆ